

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch công tác pháp chế năm 2017 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 06/TTr-STP ngày 16 tháng 01 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác pháp chế năm 2017 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

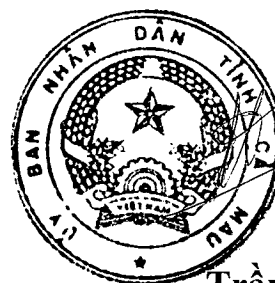
Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh và Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tư pháp (VP, Cục CT phía Nam);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- NC (A);
- Lưu: VT, Tu69.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Quân

KẾ HOẠCH

Công tác pháp chế năm 2017 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 125/QĐ-UBND
ngày 20/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Từng bước kiện toàn, nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước bằng pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

b) Triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, đúng pháp luật nhiệm vụ công tác pháp chế năm 2017; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Yêu cầu

a) Tiếp tục kiện toàn tổ chức pháp chế; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ về công tác pháp chế nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế.

b) Xác định rõ nội dung, tiến độ thực hiện, thời gian hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan để chủ động thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

II. NỘI DUNG

1. Công tác kiện toàn tổ chức, đào tạo, tập huấn

a) Công tác kiện toàn tổ chức:

- Các cơ quan, doanh nghiệp có tổ chức pháp chế tiến hành rà soát, thống kê thực trạng về năng lực và đội ngũ cán bộ pháp chế ở đơn vị mình, báo cáo về Sở Tư pháp để tổng hợp. Khuyến khích các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu nhưng chưa thành lập tổ chức pháp chế, tiến hành các bước thành lập tổ chức pháp chế hoặc bố trí cán bộ, công chức pháp chế chuyên trách theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Chậm nhất trong quý II/2017.

b) Công tác đào tạo, tập huấn:

Kịp thời cử cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên pháp chế làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ Tư pháp, UBND tỉnh tổ chức (nếu có).

2. Về các hoạt động pháp chế của cơ quan, ban, ngành tỉnh

a) Công tác xây dựng pháp luật:

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL của HĐND do UBND tỉnh trình. Kịp thời rà soát, lập danh mục văn bản QPPL do Trung ương, HĐND tỉnh ban hành giao địa phương ban hành văn bản quy định chi tiết, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan tham mưu xây dựng văn bản QPPL thuộc phạm vi trách nhiệm được phân công và đảm bảo chất lượng, thời hạn trình các dự thảo văn bản QPPL do cơ quan, đơn vị mình tham mưu soạn thảo.

- Tham gia góp ý dự thảo văn bản QPPL của Trung ương và địa phương.

b) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp kết quả về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, xây dựng báo cáo chung của cơ quan, trình Thủ trưởng cơ quan xem xét, quyết định, gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Thủ trưởng cơ quan giao hoặc theo quy định của pháp luật về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

c) Công tác kiểm tra và xử lý văn bản QPPL:

- Chủ động tham mưu Thủ trưởng cơ quan triển khai thực hiện Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác kiểm tra và xử lý văn bản QPPL năm 2017 liên quan đến nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

- Chủ trì giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp kiểm tra và xử lý văn bản QPPL theo quy định.

d) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan xây dựng chương trình, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương theo chương trình, kế hoạch của tỉnh và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch sau khi được phê duyệt.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

đ) Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật:

- Tham mưu cho Thủ trưởng đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2017 của tỉnh và phối hợp với Sở Tư pháp trong việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở những lĩnh vực trọng tâm liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý (nếu có).

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương theo quy định, để kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý các văn bản có nội dung trái pháp luật.

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

e) Công tác bồi thường của Nhà nước:

Chủ trì, tham mưu phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện công tác bồi thường nhà nước trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Thống kê, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện công tác bồi thường nhà nước trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước gửi Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo theo quy định.

g) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp:

Chủ trì giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định.

h) Công tác kiểm soát thủ tục hành chính:

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 của tỉnh tại cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì hoặc phối hợp giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành chính trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

i) Công tác tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng:

- Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quy định, văn bản chỉ đạo, điều hành của Thủ trưởng cơ quan khi có yêu cầu.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu các vấn đề pháp lý khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích của cơ quan theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế theo sự phân công của Thủ trưởng cơ quan.

3. Về các hoạt động pháp chế của doanh nghiệp nhà nước

Công tác pháp chế của các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Các sở, ban, ngành tỉnh và doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác pháp chế ở cơ quan, đơn vị mình định kỳ hàng năm trước ngày 30/10 hoặc đột xuất theo yêu cầu gửi UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp.

b) Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tư pháp và UBND tỉnh trước ngày 15/11.

5. Về thi đua khen thưởng trong công tác pháp chế

Phối hợp với các đơn vị có liên quan, đề xuất với Thủ trưởng cơ quan khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác pháp chế theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của các tổ chức pháp chế để báo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp xem xét, giải quyết.

b) Hướng dẫn các cơ quan, doanh nghiệp lập danh sách thống kê thực trạng về năng lực và đội ngũ cán bộ pháp chế, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh; hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định, chỉ đạo, hướng dẫn công tác pháp chế theo quy định.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan chỉ đạo rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế; tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực làm công tác pháp chế.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn thực hiện thi đua khen thưởng trong công tác pháp chế.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản áp dụng chế độ, chính sách đối với đội ngũ những người làm công tác pháp chế theo quy định.

b) Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bảo đảm kinh phí cho hoạt động công tác pháp chế; hướng dẫn lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và doanh nghiệp nhà nước

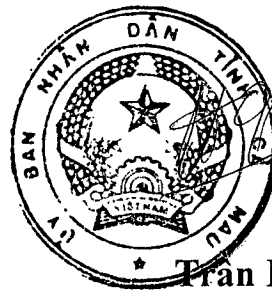
a) Căn cứ các nội dung nội dung Kế hoạch này triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị đảm bảo tiến độ cũng như chất lượng, hiệu quả công tác.

b) Tiếp tục kiện toàn tổ chức pháp chế, bố trí cán bộ pháp chế đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, có phẩm chất, năng lực để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ công tác pháp chế, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

c) Tạo điều kiện, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của tổ chức pháp chế ở cơ quan mình. Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc và đề xuất những giải pháp hiệu quả trong công tác pháp chế gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh và doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo và chỉ đạo kịp thời./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Quân